PHỤ LỤC I

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2026 - 2035, GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2026 ĐẾN NĂM 2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐĂK TÔ

(Kèm theo Tờ trình số: 130 /TTr-UBND, ngày 18 / 9 /2026 của Ủy ban nhân dân xã Đăk Tô)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Quy mô	Tổng mức đầu tư					Kế hoạch vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2026 - 2030					Kế hoạch vốn đầu tư năm 2026				Ghi chú
						Tổng số	Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp Tỉnh	Ngân sách cấp xã	Nguồn vốn khác	Tổng số	Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp Tỉnh	Ngân sách cấp xã	Nguồn vốn khác	Tổng số	Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp Tỉnh	Ngân sách cấp xã	
A	**DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2026**					**6.200**	**2.741**	**502**	**2.585**	**372**	**6.200**	**2.741**	**502**	**2.585**	**372**	**5.673**	**2.741**	**502**	**2.430**	
I	**HỢP PHẦN THỨ NHẤT: CÁC NỘI DUNG CHUNG THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN**					**6.200**	**2.741**	**502**	**2.585**	**372**	**6.200**	**2.741**	**502**	**2.585**	**372**	**5.673**	**2.741**	**502**	**2.430**	
1	**Nội dung thành phần 01: Quy hoạch**																			
2	**Nội dung thành phần 02:**					**6.200**	**2.741**	**502**	**2.585**	**372**	**6.200**	**2.741**	**502**	**2.585**	**372**	**5.673**	**2.741**	**502**	**2.430**	
2.1	***Nội dung 01:***					***6.200***	***2.741***	***502***	***2.585***	***372***	***6.200***	***2.741***	***502***	***2.585***	***372***	***5.673***	***2.741***	***502***	***2.430***	
1 đ	Hệ thống thoát nước và đường giao thông nội thôn Đăk Ri	Ban quản lý dự án và dịch vụ công ích xã	Thôn Đăk Ri	2026-2026	Đường GTNT loại B; Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	1.000	515	80	348	57	1.000	515	80	348	57	943	515	80	348	
2 đ	Đường giao thông nội thôn Tân Cảnh (Khu vực phía sau UBND xã Tân Cảnh cũ)	Ban quản lý dự án và dịch vụ công ích xã	Thôn Tân Cảnh	2026-2026	Đường GTNT loại B; Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	1.300	625	125	472	78	1.300	625	125	472	78	1.222	625	125	472	
3 đ	Đường đi khu sản xuất đoạn qua suối Đăk Ma thôn Kon Tu Dốp, xã Đăk Tô	Ban quản lý dự án và dịch vụ công ích xã	Thôn Kon Tu Dốp	2026-2026	Cống thoát nước và đường đầu cống	2.300	861	148	1.148	143	2.300	861	148	1.148	143	2.002	861	148	993	
4 đ	Đường giao thông nông thôn thôn Diên Bình 8 xã Đăk Tô (Đường ngang số 4,5,6)	Ban quản lý dự án và dịch vụ công ích xã	Thôn Diên Bình 8	2026-2026	Đường GTNT loại B; Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	1.600	740	149	617	94	1.600	740	149	617	94	1.506	740	149	617	